

Bản án số: 17/2024/HS-ST
Ngày 12 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phùng

Ông Võ Thái Quân

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Lê Hoàng Vĩnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2024/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2024, đối với các bị cáo:

1. Võ Trường A, sinh ngày 09/8/1992 tại huyện A, tỉnh An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khóm P, thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Võ Văn T và bà Trần Thị Mỹ P; anh em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất. Tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 cho đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện P, tỉnh An Giang (có mặt).

2. Triệu Đông H, sinh ngày 15/4/1989 tại huyện H, tỉnh Bình Thuận; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: khóm P, thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Đạo Phật giáo H3; trình độ văn hoá: 5/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Triệu Kinh Đ và bà Nguyễn Thị H1; anh em ruột có 02 người, bị cáo là người thứ nhất; có vợ Phan Thị Như Ý và 02 con; Tiền án, tiền sự: không; nhân thân: Tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2009/HSST ngày 18/5/2009, Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng xử phạt bị cáo 08 năm tù, về tội “*Cướp giật tài sản*”, đã chấp hành xong hình phạt ngày 14/01/2015 và chấp hành xong biện pháp tư pháp, đã được xoá án tích. Ngày 20/8/2021, bị Công an huyện P, tỉnh An Giang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Xâm hại đến sức khoẻ của người khác*”,

với số tiền 2.500.000 đồng, đã nộp tiền phạt ngày 31/8/2021; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2024 cho đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện P, tỉnh An Giang (có mặt).

Bị hại: Ông Huỳnh Duy X, sinh năm 1960, nơi cư trú: Khóm P, thị trấn C, huyện P, tỉnh An Giang (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị Như Ý, sinh năm 1997 nơi cư trú: Khóm P, thị trấn C, huyện P, An Giang (có mặt).

Người làm chứng: Anh Nguyễn Xuân X1 và anh Lâm Tong H2 (đều vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 04/01/2024, Võ Trường A đang đứng trước cửa nhà tại khóm P, thị trấn C, huyện P, thấy Triệu Đông H điều khiển xe mô tô biển số 64P1-6322 đi ngang nên kêu dừng lại và rủ H đi tìm tài sản lấy trộm bán tiêu xài, H đồng ý. A điều khiển xe chở H ngồi sau, đến khu vực khóm P, thị trấn C, thấy lò sấy của ông Huỳnh Duy X không khóa cửa, không có người trông giữ nên cả hai đi vào bên trong thấy 01 mô tơ điện hiệu WORLD ENERGY, loại 10 mã lực gắn với hộp băng chuyền tải nhãn hiệu HANSHIN để kéo băng chuyền trong lò sấy, H lấy cây kéo và chìa khóa số 19 (đã chuẩn bị sẵn, cất giấu trong cốp xe) mang ra cắt dây điện và dùng chìa khóa số 19 mở ốc dưới chân mô tơ, A đứng gần đó cảnh giới. Xong, A dẫn xe đến gần mô tơ rồi cả hai khiêng mô tơ để lên xe, H điều khiển xe chở A ngồi sau ôm mô tơ. Khi đến khu vực khóm P, thị trấn C, thấy lực lượng Công an thị trấn C đang đi tuần tra, sợ bị phát hiện nên H điều khiển xe vào hẻm để lẩn trốn nhưng bị phát hiện truy đuổi, A nhảy xuống xe chạy trốn thoát làm mô tơ rơi xuống đất, còn H tiếp tục điều khiển xe bỏ chạy vào trong hẻm được khoảng 100 mét thì bị bắt và thu giữ mô tơ. Ngày 05/01/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với A, H.

Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG.TTHS ngày 11/01/2024 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện P, kết luận: 01 mô tơ điện, hiệu WORLD ENERGY, loại 10 mã lực gắn với hộp băng chuyền tải nhãn hiệu HANSHIN, đã qua sử dụng, trị giá 4.500.000 đồng.

Cáo trạng số 14/CT-VKSPT-HS ngày 21 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố các bị cáo Võ Trường A và Triệu Đông H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, các bị cáo Võ Trường A, Triệu Đông H thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Bị hại ông Huỳnh Duy X trình bày sự việc đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Về hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử xem xét theo quy định của pháp luật;

về phân trách nhiệm dân sự đã nhận lại tài sản bị mất trộm, nay không yêu cầu gì khác.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Phan Thị Như Ý trình bày chị chung sống như vợ chồng với Triệu Đông H, xe mô tô biển số 64P1-6322 là của chị, không biết H dùng vào việc phạm tội nên xin được nhận lại xe mô tô nói trên.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra khai nhận phù hợp với nội dung Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173, các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Võ Trường A từ 09 tháng đến 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Triệu Đông H từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại chị Phan Thị Như Ý 01 xe mô tô biển số 64P1-6322; tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo và 01 chìa khoá số 19 bằng kim loại. Về trách nhiệm dân sự, bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo Võ Trường A, Triệu Đông H không tranh luận, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt. Bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa người làm chứng là anh Nguyễn Xuân X1 và anh Lâm Tong H2 vắng mặt. Xét thấy, sự vắng mặt của người làm chứng không gây trở ngại đến việc xét xử của vụ án. Căn cứ Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo A, H phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu có trong hồ sơ vụ

án như biên bản vụ việc của Công an thị trấn C, biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 05 tháng 01 năm 2024 của Công an huyện P, Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG.TTHS ngày 11/01/2024 của Hội đồng Định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện P, vật chứng thu giữ được từ các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ vừa nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Võ Trường A, Triệu Đông H có hành vi lén lút lấy trộm 01 mô tơ điện hiệu WORLD ENERGY loại 10 mã lực gắn với hộp băng chuyền tải nhãn hiệu HANSHIN trị giá 4.500.000 đồng của ông Huỳnh Duy X, trên đường vận chuyển thì bị Công an thị trấn C phát hiện bắt giữ. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố đối với các bị cáo Võ Trường A và Triệu Đông H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[2.2] Tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Các bị cáo A, H đều là người trưởng thành, có năng lực chịu trách nhiệm hình sự về tội phạm do các bị cáo thực hiện. Các bị cáo đều nhận thức được việc lấy trộm tài sản của người khác là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng vì muốn có tiền tiêu xài, thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà không phải lao động nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo A thấy bị cáo H đi ngang nhà nên nảy sinh ý định rủ H đi tìm tài sản lấy trộm và cùng thực hiện hành vi phạm tội là đồng phạm nhưng ở hình thức giản đơn. Các bị cáo lợi dụng đêm khuya, người dân ngủ say, tài sản là mô tơ điện có gắn hộp nhôm dùng để kéo băng chuyền tải của lò sấy lúa được bị hại bắt ốc cố định nhưng không người trông giữ, bị cáo A đứng cảnh giới, còn bị cáo H vào cắt dây điện và mở ốc tháo lấy mô tơ. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng cho người dân địa phương, do đó cần có hình phạt nghiêm, cách ly các bị cáo một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo A thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận thức pháp luật có phần hạn chế, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo H thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; trình độ học vấn thấp (lớp 5/12) là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo A, H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đối với bị cáo H là người có nhân thân xấu, đã bị xử phạt tù 08 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật nên bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo A. Do đó, mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo là tương xứng với tính chất mức độ mà tội phạm đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì các bị cáo A, H còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên, các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

[3] Về biện pháp tư pháp:

[3.1] Xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện P thu giữ 01 xe mô tô biển số 64P1-6322, 01 cây kéo và 01 chìa khoá số 19 bằng kim loại. Xe mô tô là của chị Phan Thị Như Ý (chung sống như vợ chồng với H) không biết H dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho chị Ý. Đối với 01 cây kéo và 01 chìa khoá số 19 bằng kim loại là công cụ bị cáo H dùng phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[3.2] Trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Các bị cáo A, H mỗi người phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Võ Trường A và Triệu Đông H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Võ Trường A 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 05/01/2024).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Triệu Đông H 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 05/01/2024).

3. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Trả lại chị Phan Thị Như Ý 01 xe mô tô biển số 64P1-6322.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo và 01 chìa khoá số 19 bằng kim loại (Vật chứng, tài sản nêu trên hiện do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An Giang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/3/2024).

4. Về án phí, quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban

thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Các bị cáo Võ Trường A và Triệu Đông H mỗi người phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Nhung

